TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM SƠN - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2018/QĐST-HNGĐ	*Kim Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; ĐKHKTT: xóm 9, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện nay: xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trần Minh D, sinh năm 1981; ĐKHKTT và trú tại: xóm 9, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Minh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Minh D thỏa thuận để chị H nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Trần Thị Ánh T, sinh ngày 27/7/2013, để anh D nuôi dưỡng cháu Trần Thị Diễm Q, sinh ngày 29/7/2010 và hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Minh D thỏa thuận để chị H nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002762 ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn. Chị H còn được hoàn lại số tiền 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Kim Sơn;
- Chi cụcTHADS huyện Kim Sơn;
- UBND xã N, huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh